

Số : 214 /XNK-CBTT

An Giang, ngày 19 tháng 07 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK TP. HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

- Tổ chức niêm yết: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang
- Mã chứng khoán: **AGM**
- Địa chỉ trụ sở chính: 01 Ngô Gia Tự, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- Điện thoại: 0296. 3842 625 / 3844 669 Fax: 0296. 3843 239.
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Vũ Tiến Hùng**
Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật
- Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ
 bất thường theo yêu cầu định kỳ.
- Nội dung thông tin công bố:

1. Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2021.

2. Giải trình Lợi nhuận Quý 2 năm 2021 so với Quý 2 năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang vào ngày 19/7/2021 tại địa chỉ: <http://www.angimex.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo Tài chính riêng Quý 2 năm 2021.
- Báo cáo Tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2021.
- Công văn số 212/XNK-TCKT ngày 19/7/2021 về việc giải trình lợi nhuận Quý 2 năm 2021 so với Quý 2 năm 2020. *như*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC *hka*



VŨ TIẾN HÙNG

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, Người được UQ CBTT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 112 /XNK-TCKT
(V/v giải trình lợi nhuận quý 2/2021 so với quý
2/2020)

An Giang, ngày 19 tháng 07 năm 2021

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.**

Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang xin giải trình về việc chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN quý 2 năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 như sau:

1. Đối với BCTC riêng lẻ:

Từ quý 4 năm 2020, thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ (của nhóm cổ đông cũ từ Nguyễn Kim), Angimex đã thành lập hai công ty con là Công ty TNHH Lương Thực Angimex và Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Angimex và chuyển hoạt động kinh doanh lương thực, xe gắn máy và phụ tùng về hai Công ty con.

Điều này đã làm cho doanh thu, lợi nhuận sau thuế và các chỉ tiêu khác trên BCTC riêng của Angimex quý 2 năm 2021 giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, doanh thu thuần giảm 71,3%, giá vốn hàng bán giảm 70,6% đã làm lợi nhuận gộp giảm 80,9%. Đây là nguyên nhân chính làm cho lợi nhuận sau thuế của Công ty giảm 5.596 triệu đồng, tương ứng giảm 64,8% so với cùng kỳ.

2. Đối với BCTC hợp nhất:

Mặc dù chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, và điều đặc biệt vào đầu tháng 6 năm 2021 có sự thay đổi chủ sở hữu đối với nhóm cổ đông lớn đến từ Công ty CP Louis Agro và nhóm cổ đông cá nhân do ông Đỗ Thành Nhân làm đại diện thay thế cho nhóm cổ đông cũ từ Nguyễn Kim thoái vốn đã giúp cho các chỉ số tài chính tại Angimex kịp bức phá trong tháng cuối quý. Cụ thể,

- Lương thực: Kết hợp thế mạnh ngành gạo từ Louis Agro, Angimex đã tăng cường bán hàng xuất khẩu, ký kết các hợp đồng mới và tăng sản lượng tiêu thụ gạo nội địa.
- Thương mại dịch vụ: Các chương trình Marketing, khuyến mãi kịp thời được ban hành, góp phần cải thiện cho hoạt động mua bán xe gắn máy và phụ tùng.
- Phân bón: Đẩy mạnh xúc tiến bán hàng, khai thác các khách hàng mới trên nền tảng đối tượng khách hàng mục tiêu từ nhóm cổ đông mới của Angimex.

Các yếu tố trên, đã làm doanh thu tăng 28,5% so với cùng kỳ, lợi nhuận gộp tăng 15,7%. Mặc dù doanh thu hoạt động tài chính giảm 68,7% nhưng chi phí tài chính và chi phí bán hàng giảm đã làm cho lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng 2.745 triệu đồng, kết quả BCTC hợp nhất có lợi nhuận tăng 31,9% so với cùng kỳ.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	BCTC riêng				BCTC hợp nhất			
	Q2/2021	Q2/2020	Chênh lệch	%	Q2/2021	Q2/2020	Chênh lệch	%
Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	143.148	498.701	(355.553)	(71,3)	664.664	517.052	147.612	28,5
Giá vốn hàng bán	136.396	463.398	(327.002)	(70,6)	617.843	476.594	141.250	29,6
Lợi nhuận gộp	6.752	35.303	(28.551)	(80,9)	46.821	40.459	6.362	15,7
Doanh thu hoạt động tài chính	3.885	9.801	(5.916)	(60,4)	1.793	5.735	(3.942)	(68,7)
Chi phí tài chính	2.256	6.143	(3.887)	(63,3)	5.259	6.085	(826)	(13,6)
<i>Trong đó: lãi vay</i>	<i>2.238</i>	<i>4.992</i>	<i>(2.754)</i>	<i>(55,2)</i>	<i>5.189</i>	<i>4.934</i>	<i>255</i>	<i>5,2</i>
Phân lãi lỗ trong Cty LDLK					664	1.518	(854)	

Chi phí bán hàng	638	27.758	(27.120)	(97,7)	24.063	28.984	(4.921)	(17,0)
Chi phí quản lý DN	4.362	3.398	964	28,4	7.223	4.735	2.488	52,5
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.381	7.805	(4.423)	(56,7)	12.733	7.909	4.825	61,0
Lợi nhuận khác	248	2.405	(2.157)	(89,7)	619	2.520	(1.900)	(75,4)
Tổng lợi nhuận trước thuế	3.629	10.210	(6.581)	(64,5)	13.353	10.428	2.924	28,0
Thuế TNDN hiện hành	398	1.378	(980)	(71,1)	1.804	1.619	185	11,4
Thuế TNDN hoãn lại	189	194	(5)	(2,6)	189	194	(5)	(2,6)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.042	8.639	(5.596)	(64,8)	11.360	8.615	2.745	31,9

Kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh được biết.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT



TỔNG GIÁM ĐỐC

VŨ TIÊN HÙNG